

Bản án số: **46/2020/HS-ST**
Ngày: 08/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Hường, bà Nguyễn Thị Bích Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 27/4/2020 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử sơ thẩm vụ án ngày 07/5/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1979. ĐKKHKT: Xí nghiệp T, xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Kí ốt số 8 chợ C, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Xuân L (đã chết) và bà Nguyễn Thị L. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/01/2020 đến ngày 22/01/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

**** Người làm chứng:***

- Chị Lý Thị P, sinh năm 1992.

Địa chỉ: xã M, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Trương Đình B, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: xã T, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đinh Văn C, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 6, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị T mở quán cafe T tại Ki ôt số 8 chợ C, phường C, thành phố H. Do quen biết nhau và cần tiền chi tiêu nên T cùng Lý Thị P thỏa thuận nếu khách đến quán có nhu cầu mua sâm thì T sẽ đứng ra thỏa thuận và gọi P bán sâm với số tiền từ 250.000đ đến 300.000đ/1 lần bán sâm; T được hưởng từ 50.000đ đến 100.000đ, P được hưởng 200.000đ.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, anh Trương Đình B và anh Nguyễn Văn N đến quán cafe T uống nước. Tại đây, anh N bảo T “em gọi cho anh một đĩa”. T hiểu ý anh N nhờ gọi gái bán sâm để anh N mua sâm nên T bảo “bây giờ gọi khó lắm”. Anh N bảo T cứ gọi hộ và sẽ cho T 200.000đ. T đồng ý rồi dùng điện thoại di động nhãn hiệu IteI màu đỏ- bàn phím màu đen lắp sim số 0976.710.978 gọi vào số 0398.706.372 của P và hỏi “Em có rảnh không, có khách đi được không”. P hiểu ý T bảo đi bán sâm nên đồng ý. Sau khi nhận 200.000đ của anh N, T nói với anh N tiền mua sâm là 300.000đ/1 lần đưa cho gái bán sâm, tiền phòng anh N phải chịu. Anh N đồng ý. Khi P đến, anh N cùng P đi thuê phòng số 304 tại khách sạn L ở đường gom A, phường C, thành phố H. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi anh N và P đang quan hệ tình dục tại phòng 304 của khách sạn L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản và thu giữ 300.000đ là tiền anh N trả cho P.

Sau khi anh N cùng Phương đi khỏi quán cafe T thì T thỏa thuận bán sâm cho anh B với số tiền 250.000đ/1 lần, anh B đưa cả cho T 300.000đ. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang quan hệ tình dục với anh B tại quán cafe T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, lập biên bản và thu giữ 01 vỏ bao cao su, 01 bao cao su đã qua sử dụng, số tiền 300.000đ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI lắp sim số 0976.710.978.

Quá trình điều tra: Bị cáo khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Anh N, anh B, P và T bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua sâm, bán sâm. Cơ quan điều tra đã tiêu hủy đối với 01 vỏ bao cao su, 01 bao cao su đã qua sử dụng, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSTPHD ngày 08/4/2020, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị T về tội “Môi giới mại sâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi như Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm”. Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Thị T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ; tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL màu đỏ- bàn phím màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0976.710.978. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản vi phạm, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/01/2020, tại quán cafe T ở Ki ốt số 8 chợ C, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị T làm trung gian dẫn dắt để Lý Thị P bán dâm cho anh Nguyễn Văn N và thu lợi 200.000đ. Khi P đang bán dâm cho anh N tại phòng số 304 của khách sạn L thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trật tự an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục và nếp sống văn hóa. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng việc dẫn dắt với vai trò là người làm trung gian để các bên thực hiện việc mua dâm, bán dâm. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý đối với bị cáo:* Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng TNHS. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và

có mẹ đẻ được tặng thưởng Huân chương là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về vật chứng*: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IteL lắp sim số 0976.710.978 là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 200.000đ do anh N trả cho bị cáo là tiền do phạm tội mà có và 300.000đ là tiền anh B trả để mua dâm của bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền 300.000đ do anh N trả để mua dâm P, 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng đã được cơ quan điều tra xử lý theo các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[5] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí HSST theo luật định.

[6] *Về tố tụng và các vấn đề khác*: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Anh N, anh B có hành vi mua dâm; T và P có hành vi bán dâm nên đều bị xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Môi giới mại dâm”.

2. Xử phạt Nguyễn Thị T **9 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thử thách **18 (mười tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị T cho UBND xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã L trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, Nguyễn Thị T phải thực hiện các nghĩa vụ

của người được hưởng án treo theo quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự. Nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*).
- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL vỏ màu đỏ-đen.
- Tịch thu tiêu hủy SIM điện thoại số 0976.710.978.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/4/2020 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Buộc Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý